

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2020/HS-ST
Ngày 08-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Phong Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mai

Ông Nguyễn Văn Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Sỹ T, sinh ngày 09 tháng 10 năm 2000 tại Bắc Ninh. Đăng ký hộ khẩu thường trú: N, A, T, Bắc Ninh; nơi tạm trú: Số 45B/108/261 T, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Sỹ X và bà Trương Thị H; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 06/9/2019 đến ngày 09/9/2019 thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

- Bị hại: Anh Đặng Nhật Minh Q, sinh ngày 19/02/2001. Nơi cư trú: Số 2/302 T, quận L, Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h ngày 02/7/2019 Đặng Nhật Minh Q và Phạm Ngọc Ánh (là bạn gái của Q) cùng Nguyễn Thị Thanh Nhân và Nguyễn Quý Đạt đi trên đường Chùa Hàng, Lê Chân, Hải Phòng thì gặp Nguyễn Khánh Nhi và Chu Hùng Mạnh. Do có mâu thuẫn từ trước nên 02 bên đã xảy ra xô xát, đánh nhau. Q dùng tay tát Mạnh, còn Ánh và Nhân tát Nhi. Sau đó nhóm của Q và Ánh đi về nhà của Đạt tại số 31/15/81/81 P, N, quận L, Hải Phòng chơi. Nhi và Mạnh sau khi bị đánh đã đi về nhà Nhi, tại đây Nhi đã kể lại việc bị đánh cho Nguyễn Thị Thu Hằng (là mẹ đẻ của Nhi) và Phạm Thị Hà Phương Linh (là bạn xã hội của Nhi) nghe. Đến khoảng 18h cùng ngày Nhi, Mạnh, Linh và Hằng đã hẹn gặp nhóm của Q tại khu vực ngách số 15/81/81 Phạm Hữu Điều để nói chuyện. Khi cả 02 nhóm gặp nhau tại đây Hằng hỏi “đứa nào dám đánh tím mặt con tao” sau đó Hằng và Nhi lao vào đánh Ánh. Q thấy vậy liền lao vào can, lúc này Linh từ ngoài đi vào chỉ tay vào mặt Q và nói “mày nói chuyện với người lớn cho tử tế vào”, Q liền quay sang đẩy và tát vào mặt Linh 1 cái, nhóm Q thấy vậy liền lao vào đánh Linh làm Linh bị chảy máu ở vùng mặt và bật móng tay út. Linh bỏ chạy ra khu vực ngoài ngõ, các đối tượng còn lại không đánh nhau nữa mà cùng đứng đợi bố mẹ Ánh tới để nói chuyện. Do bị Q đánh đau và có chảy máu mũi nên Linh đã gọi điện cho Nguyễn Sỹ T (là người yêu của Linh) để kể lại chuyện bị đánh. Sau khi nhận điện thoại của Linh, T đã mang theo 01 dao loại dao gọt hoa quả dài khoảng 20cm rộng 2cm cán màu vàng cất vào Túi quần phía trước bên phải và đi tới ngách 15/81/81 Phạm Hữu Điều gặp Linh. Tại đây sau khi được Linh cho biết Q là người đánh Linh thì T đi vào và hỏi Q là ai thì được Nhi chỉ về phía Q. T tiến về phía Q dùng tay để đánh Q nhưng bị Q dùng chân đạp ngã về phía sau. T vùng dậy và cầm dao ở tay phải đuổi theo Q, khi tay trái Tm được áo và ấn đầu Q xuống (lúc này cả 2 đứng đối diện cách nhau khoảng 30- 40cm). Q định quay lại đánh thì T đã cầm dao đâm 3- 4 nhát về phía trước theo chiều từ trên xuống trúng vào Q gây thương tích. Sau đó Q bỏ chạy vào nhà dân gần đó và được Ánh, Đạt cùng Nhân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện. Nhóm của Mạnh cũng bỏ ra về, còn T thấy Q bị chảy máu nên không đuổi đánh Tú nữa mà lên xe bỏ đi cùng Linh. T chở Linh ra khu vực nhà máy nước An Dương, Hải Phòng và để Linh ở đó, rồi một mình đi ra đường Lán Bè dưới gầm cầu An Dương ném con dao xuống sông.

Ngày 06/9/2019 Nguyễn Sỹ T đã lên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đầu thú và khai nhận như nội dung nêu trên. Khi nhận được điện thoại của Linh do sợ tới chỗ Linh sẽ bị đánh nên T đã chuẩn bị dao mang theo phòng thân. Khi tới nơi T thấy Linh bị chảy máu mũi và xác định được Q là người đã đánh Linh nên đã đến gặp Q sau đó cả 2 xảy ra xô xát như nội dung nêu trên. Khi đâm dao về phía Q, T không biết dao trúng vào vị trí nào, do thấy Q chảy máu nên T không tiếp tục đuổi đánh Q. việc gây thương tích cho Q chỉ do một mình T thực hiện, con dao dùng để đâm Q, T đã vứt xuống sông hiện không thu hồi được.

Tại cơ quan điều tra Đặng Nhật Minh Q khai nhận: khi xảy ra xô xát giữa nhóm của Q và nhóm của Mạnh tại ngách 15/81/81 Phạm Hữu Điều, Q không thấy T xuất hiện. Khi Q, Ánh, Nhi, mẹ Nhi và Linh đánh nhau bằng tay chân; Q chưa bị thương tích gì. Q không biết ai gọi T đến, Q và T không có mâu thuẫn gì với nhau. Bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ chi phí điều trị thương tích cho Anh Q là 135.000.000đồng. Anh Q không còn yêu cầu gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo

Quá trình điều tra Phạm Thị Hà Phương Linh khai nhận: Linh gọi điện mách T việc bị đánh với mục đích để T đến đưa mình đi khỏi chỗ đánh nhau và rửa vết thương; khi T tới nơi Linh không biết T có mang theo dao; việc T đánh nhau với Q do lúc đó Linh bị đau và đang khóc nên không theo dõi được sự việc xảy ra cụ thể như thế nào. Linh bị thương tích nhưng không đề nghị giám định.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 302 ngày 06/8/2019 của Trung tâm giám định pháp y Hải phòng kết luận: “Quân bị một số vết thương phần mềm có tổn thương gân cơ, mạch máu, đã được điều trị ổn định, còn hạn chế vận động cổ và cánh tay trái. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của vết thương chằm phải còn nhiễm trùng gây nên là 3%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của vết thương chằm trái xuyên xuống cổ trái gây nên là 12%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của vết thương cánh tay trái có tổn thương tĩnh mạch gây nên là 15%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây lên theo phương pháp cộng lùi và làm tròn số là 27%. Vết thương chằm phải có đặc điểm do vật có góc cạnh cứng có thể sắc hoặc tương đối sắc tác động theo hướng chính từ sau ra trước gây nên các hướng khác khó xác định; vết thương chằm trái có đặc điểm do vật nhọn hoặc tương đối sắc nhọn tác động trực tiếp theo hướng từ trên xuống dưới, chệch từ sau ra trước gây nên; vết thương cánh tay trái có đặc điểm do vật sắc nhọn hoặc tương đối sắc nhọn tác động trực tiếp theo hướng từ trước ra sau chệch từ phải sang trái”

Tại Bản cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 25/3/2020, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân truy tố bị cáo Nguyễn Sỹ T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi gây thương tích cho anh Đặng Nhật Minh Q như nội dung cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Sỹ T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Sỹ T mức án từ 24 đến 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường toàn bộ chi phí điều trị thương tích cho anh Q là 135.000.000đồng, anh Q đã nhận đủ và không còn yêu cầu gì khác. Như vậy việc bồi thường đã được giải quyết xong nên không đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí lệ phí của Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghe đại diện Viện Kiểm sát luận tội, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì và tại lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai bị hại, người làm chứng; phù hợp với Bản kết luận giám định pháp y số 302 ngày 06/8/2019 của Trung tâm giám định pháp y Hải phòng; biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường cùng với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: Ngày 02/7/2019 bị cáo Nguyễn Sỹ T đã thực hiện hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Đặng Nhật Minh Q. Hậu quả làm anh Q tổn hại với tổng tỷ lệ thương tích là 27% sức lao động tại số khu vực ngõ 81/81 P, L, Hải Phòng. Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát kết luận hành vi trên của bị cáo đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại

điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo hộ và gây mất trật tự trị an xã hội nên cần xử lý nghiêm.

- Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Sỹ T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn, sau khi phạm tội đã nhận thức được sai phạm, ăn năn hối lỗi và ra Cơ quan Công an đầu thú. Bản thân bị cáo tích cực tác động đến gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại. Về phía bị hại (anh Q) có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, việc bị cáo phạm tội là bộc phát, nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo phạm tội có một phần lỗi của bị hại (anh Q) đã đánh Linh (là bạn gái của bị cáo) gây bức xúc cho bị cáo. Lần phạm tội này của bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhất là hậu quả của việc phạm tội đã được bị cáo và gia đình khắc phục, nên tại phiên tòa Đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 65 BLHS, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội cũng đảm bảo tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung là có cơ sở, phù hợp với chính sách hình sự của Nhà nước.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo và gia đình đã bồi thường toàn bộ chi phí điều trị thương tích cho anh Q là 135.000.000đồng (Một trăm ba mươi lăm triệu đồng), anh Q đã nhận đủ và không còn yêu cầu gì khác. Như vậy việc bồi thường đã được giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về tang vật: Con dao bị cáo sử dụng gây thương tích đối với người bị hại (anh Q), bị cáo khai sau khi phạm tội bị cáo đã vứt xuống sông nên Cơ quan Công an không thu giữ được, vì vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét xử lý.

[8] Đối với các đối tượng Nhi, Nhân, Ánh, Mạnh, Hằng có xô xát đánh nhau nhưng không có thương tích nên không xử lý.

[9] Đối với Phạm Thị Hà Phương Linh kết quả điều tra không đủ cơ sở chứng minh Linh đồng phạm gây thương tích với Nguyễn Sỹ T.

[10] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Sỹ T 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Sỹ T cho Ủy ban phường Nghĩa Xá, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Sỹ T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Lê Chân;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Lê Chân;
- UBND phường Nghĩa Xá, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân;
- PV27 Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Phong Lan

